

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1914/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 18 tháng 11 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Phú Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 431/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của UBND tỉnh Phú Yên về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Văn bản số 545/SCT-VP ngày 21 tháng 10 năm 2011 của Giám đốc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục và nội dung thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phạm Đình Cự

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH PHÚ YÊN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 18/11/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH PHÚ YÊN

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực cơ khí, luyện kim; công nghiệp khai thác mỏ và khoáng sản	
1	Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp
II. Lĩnh vực hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp	
1	Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp
2	Cấp giấy đăng ký sử dụng vật liệu nổ công nghiệp
3	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp
III. Lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo	
1	Cấp giấy phép hoạt động điện lực
2	Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng công trình điện
IV. Lĩnh vực dầu khí	
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu
V. Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	
1	Cấp giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá
2	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá
3	Cấp giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) rượu
4	Cấp giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp
VI. Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác	
1	Cấp giấy phép sản xuất rượu
VII. Lĩnh vực xúc tiến thương mại	
1	Xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại
VIII. Lĩnh vực quản lý hoạt động thương mại của các tổ chức và cá nhân Việt Nam ở nước ngoài và của nước ngoài tại Việt Nam	
1	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH PHÚ YÊN**I. Lĩnh vực cơ khí, luyện kim; công nghiệp khai thác mỏ và khoáng sản****1. Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp****- Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

- Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả: Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* **Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Văn bản lấy ý kiến của chủ đầu tư;

- Thuyết minh dự án đầu tư;

- Thiết kế cơ sở gồm:

+ Thuyết minh thiết kế cơ sở;

+ Các bản vẽ thiết kế cơ sở;

- Bản sao Thông báo cho phép lập thủ tục đầu tư của UBND tỉnh;

- Bản sao Chứng chỉ Quy hoạch (đối với dự án xây dựng trong khu vực đã có quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 đã được phê duyệt) hoặc Thỏa thuận thông số quy hoạch (đối với dự án xây dựng trong khu vực chưa có quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 đã được phê duyệt) của Sở Xây dựng;

- Văn bản phê duyệt các tài liệu địa chất, địa hình, trữ lượng khoáng sản sử dụng để thiết kế (đối với trường hợp khai thác mỏ);

- Bản sao điều kiện năng lực hoạt động của tổ chức tư vấn, lập thiết kế cơ sở: Đăng ký kinh doanh; chứng chỉ hành nghề của chủ nhiệm thiết kế và của cá nhân lập thiết kế theo quy định;

* *Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).*

- Thời hạn giải quyết:

+ 10 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, đối với dự án nhóm C;

+ 15 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, đối với dự án nhóm B.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương Phú Yên.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở.

- Lệ phí: Mức lệ phí bằng 25% phí thẩm định dự án.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Xây dựng ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2003;

+ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ Về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

+ Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP;

+ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng về việc quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định 12/2009/NĐ-CP;

+ Thông tư số 03/2007/TT-BCN ngày 18/6/2007 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) hướng dẫn lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình mỏ khoáng sản rắn.

+ Quyết định số 1068/2009/QĐ-UBND ngày 12/6/2009 của UBND tỉnh Phú Yên về việc quy định phân cấp, ủy quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý;

+ Quyết định số 168/2010/QĐ-UBND ngày 01/02/2010 của UBND tỉnh Phú Yên về sửa đổi, bổ sung một số điều của “Quy định phân cấp, ủy quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý” ban hành theo Quyết định số 1068/2009/QĐ-UBND ngày 12/6/2009 của UBND tỉnh Phú Yên.

II. Lĩnh vực hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp

1. Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN)

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ;
- + Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;
- + Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;
- Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận kết quả: Giấy phép sử dụng Vật liệu nổ công nghiệp.
- Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

* *Thành phần hồ sơ bao gồm:*

A. Cấp mới:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép sử dụng VLNCN (theo mẫu Phụ lục 1- Thông tư 23);
- Bản sao Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, phải có Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy phép thầu;
- Bản sao Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản (đối với các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản); Quyết định trúng thầu thi công công trình hoặc Hợp đồng nhận thầu hoặc văn bản ủy quyền, giao nhiệm vụ thực hiện hợp đồng thi công công trình của tổ chức quản lý doanh nghiệp (đối với đơn vị thi công công trình);
- Thiết kế thi công các hạng mục công trình xây dựng hoặc thiết kế khai thác mỏ có sử dụng VLNCN. Thiết kế do chủ đầu tư phê duyệt phải thỏa mãn các yêu cầu an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành;
- Phương án nổ mìn; Phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn (nếu có) thỏa mãn các yêu cầu của QCVN 02:2008/BCT (nếu có); Kế hoạch hoặc biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố khẩn cấp đối với kho, phương tiện vận chuyển VLNCN;
- Bản sao Hồ sơ kho bảo quản thỏa mãn các quy định tại QCVN 02: 2008/BCT (đối với các tổ chức có kho bảo quản VLNCN);

Trường hợp tổ chức đề nghị cấp phép sử dụng VLNCN không có kho hoặc không có phương tiện vận chuyển, hồ sơ đề nghị cấp phép phải có Hợp đồng nguyên tắc thuê kho, phương tiện vận chuyển VLNCN với tổ chức có kho, phương tiện vận chuyển VLNCN thỏa mãn các yêu cầu nêu trên hoặc hợp đồng nguyên tắc với tổ chức được phép

kinh doanh VLNCN để cung ứng VLNCN để cung ứng VLNCN đến công trình theo hộ chiếu nổ mìn.

- Quyết định bổ nhiệm Người chỉ huy nổ mìn của lãnh đạo doanh nghiệp. Danh sách thợ mìn, người liên quan trực tiếp đến sử dụng VLNCN; Giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc có liên quan đến sử dụng VLNCN (nếu có).

B. Cấp lại:

Một tháng trước ngày Giấy phép sử dụng VLNCN hết hạn, tổ chức có nhu cầu tiếp tục sử dụng VLNCN phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép:

- Trường hợp không thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động, hồ sơ gồm:

+ Bản chính báo cáo hoạt động sử dụng VLNCN trong thời hạn hiệu lực của Giấy phép đã cấp lần trước.

- Trường hợp có thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động hồ sơ gồm:

+ Báo cáo hoạt động sử dụng VLNCN trong thời hạn hiệu lực của Giấy phép đã cấp lần trước;

+ Các tài liệu quy định tại Mục A (cấp mới).

C. Cấp điều chỉnh:

Trường hợp tổ chức hoạt động VLNCN có thay đổi về đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động thì phải làm thủ tục cấp điều chỉnh Giấy phép.

Hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp điều chỉnh thực hiện như thủ tục đề nghị cấp mới.

* *Số lượng hồ sơ:* 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép sử dụng VLNCN.

- **Lệ phí:**

+ Cấp mới: 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm ngàn đồng).

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp Giấy phép sử dụng VLNCN.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ Về vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN);

+ Thông tư số 23/2009/TT-BCN ngày 11/8/2009 của Bộ Công nghiệp về quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ Về vật liệu nổ công nghiệp;

+ Quy chuẩn QCVN 02:2008/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy VLNCN;

- + Quyết định số 745/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2010 của UBND tỉnh Phú Yên, V/v ủy quyền cho Sở Công Thương thực hiện việc cấp Giấy phép sử dụng VLNCN;
- + Quyết định số 1281/2010/QĐ-UBND ngày 06/9/2010 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy định về quản lý VLNCN trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Thủ tục cấp Giấy đăng ký sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN)

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:
- + Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;
- + Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;
- Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;
- Nhận kết quả: Giấy đăng ký sử dụng VLNCN.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

* **Thành phần hồ sơ bao gồm:**

A. Đối với tổ chức được Bộ Công Thương, Bộ Quốc phòng cấp Giấy phép sử dụng VLNCN:

- Văn bản đề nghị cấp Giấy đăng ký sử dụng VLNCN;
- Bản sao Giấy phép sử dụng VLNCN;
- Danh sách chỉ huy nổ mìn và người trực tiếp liên quan;
- Thiết kế hoặc phương án nổ mìn, thời gian, thời điểm tiến hành;
- Bản sao Giấy phép thăm dò hoặc giấy phép khai thác, thiết kế khai thác (đối với trường hợp hoạt động khoáng sản);
- Bản sao Hợp đồng thi công công trình (đối với trường hợp thi công công trình).

B. Đối với trường hợp dịch vụ nổ mìn

- Văn bản đề nghị cấp Giấy đăng ký sử dụng VLNCN;
- Hợp đồng dịch vụ;
- Danh sách chỉ huy nổ mìn và người trực tiếp liên quan;
- Thiết kế hoặc phương án nổ mìn, thời gian, thời điểm tiến hành;
- Bản sao Giấy phép thăm dò hoặc giấy phép khai thác, thiết kế khai thác (đối với trường hợp hoạt động khoáng sản);

- Bản sao Hợp đồng thi công công trình (đối với trường hợp thi công công trình).

* *Số lượng hồ sơ*: 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết**: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**: Tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**:

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**: Giấy đăng ký sử dụng VLNCN.

- **Lệ phí**: Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**: Không.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính**: Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**:

+ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 04 năm 2009 của Chính phủ Về vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN);

+ Thông tư số 23/2009/TT-BCN ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Bộ Công nghiệp về quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 04 năm 2009 của Chính phủ Về vật liệu nổ công nghiệp;

+ Quy chuẩn QCVN 02:2008/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy VLNCN;

+ Quyết định số 1281/2010/QĐ-UBND ngày 06/9/2010 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy định về quản lý VLNCN trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

3. Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành Công nghiệp

- **Trình tự thực hiện**:

Bước 1: Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

- Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nhận kết quả: Giấy chứng nhận.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- **Cách thức thực hiện**: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ bao gồm:

A. Cấp mới:

- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận (theo mẫu Phụ lục 2- Thông tư 28);
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy chữa cháy hoặc biên bản kiểm tra đảm bảo an toàn về phòng cháy, chữa cháy;
- Bản sao Giấy xác nhận đăng ký cam kết bảo vệ môi trường;
- Bản kê khai hệ thống nhà xưởng, kho tàng của từng cơ sở kinh doanh hóa chất nguy hiểm;
- Bản kê khai trang thiết bị phòng hộ lao động và an toàn (theo mẫu Phụ lục 3 - Thông tư 28);
- Bản kê khai các phương tiện vận tải chuyên dùng;
- Bản sao Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm;
- Bản kê khai địa điểm kinh doanh (đối với cơ sở có nhiều điểm kinh doanh);
- Phiếu an toàn hóa chất của toàn bộ hóa chất nguy hiểm trong cơ sở kinh doanh.
- Bản kê khai nhân sự (theo mẫu Phụ lục 4 - Thông tư 28);
- Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

B. Cấp sửa đổi, bổ sung:

- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung
- Giấy chứng nhận đã được cấp;
- Các tài liệu chứng minh yêu cầu.

C. Cấp lại:

* Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy, tổ chức, cá nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận, hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị cấp lại;
- Bản sao Giấy chứng nhận (nếu có).

* Trường hợp trước thời điểm hết hiệu lực của Giấy chứng nhận 30 (ba mươi) ngày làm việc, tổ chức, cá nhân phải gửi hồ sơ về Sở Công Thương đề nghị cấp lại, hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị cấp lại;
- Bản sao Giấy chứng nhận đã được cấp lần trước;
- Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh hóa chất trong giai đoạn Giấy chứng nhận đã được cấp (nếu rõ tên hóa chất, mục đích sử dụng, khối lượng hóa chất kinh doanh; lượng nhập, xuất, tồn kho và vị trí cất giữ hóa chất; việc thực hiện các biện pháp an toàn và các thông tin khác (nếu có).

* Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận.

- **Lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận (theo mẫu Phụ lục 2 - Thông tư 28)

+ Bản kê khai trang thiết bị phòng hộ lao động và an toàn (theo mẫu Phụ lục 3 - Thông tư 28);

+ Bản kê khai nhân sự (theo mẫu Phụ lục 4 - Thông tư 28);

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

+ Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

+ Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất

+ Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07/10/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

+ Thông tư số 18/2011/TT-BCT ngày 21 tháng 4 năm 2011 của Bộ Công Thương về bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính tại Thông tư số 28/2010/TT-BCT ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ Công Thương quy định cụ thể một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất.

III. Lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo

1. Thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực

- **Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận kết quả: Giấy phép hoạt động điện lực.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h30'; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

* **Thành phần hồ sơ bao gồm:**

+ **Đối với tổ chức hoạt động tư vấn:**

A. Cấp mới:

- Đơn xin cấp giấy phép hoạt động điện lực (Phụ lục 1 đính kèm);
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Quyết định thành lập Công ty);
- Danh sách trích ngang kèm theo bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp và hợp đồng lao động đã ký với tổ chức (Phụ lục 2 đính kèm);
- Danh mục trang thiết bị, phương tiện, phần mềm ứng dụng phục vụ công tác tư vấn do tổ chức đề nghị cấp phép;
- Đối với lĩnh vực tư vấn các công trình đường dây và trạm biến áp đến 35kV phải có ít nhất 01 người có giấy phép hoạt động điện lực có chức năng tư vấn thiết kế (bản sao có chứng thực);
- Đối với lĩnh vực tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp đến 35kV phải có ít nhất 05 người có giấy phép hoạt động điện lực có chức năng giám sát thi công xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp (bản sao có chứng thực).

B. Cấp sửa đổi, bổ sung:

- Đơn xin cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực (Phụ lục 1 đính kèm);
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Quyết định thành lập Công ty);
- Danh sách trích ngang kèm theo bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp và hợp đồng lao động đã ký với tổ chức (Phụ lục 2 đính kèm);
- Danh sách các dự án tương tự mà tổ chức tư vấn đã thực hiện hoặc các chuyên gia chính của tổ chức tư vấn đã chủ trì, tham gia thực hiện trong thời gian 05 năm gần nhất;
- Danh mục trang thiết bị, phương tiện, phần mềm ứng dụng phục vụ công tác tư vấn do tổ chức đề nghị cấp phép;
- Bản sao Báo cáo tài chính của 03 năm gần nhất (đối với tổ chức đang hoạt động);

- Đối với lĩnh vực tư vấn các công trình đường dây và trạm biến áp đến 35kV phải có ít nhất 01 người có giấy phép hoạt động điện lực có chức năng tư vấn thiết kế (bản sao có chứng thực);

- Đối với lĩnh vực tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp đến 35kV phải có ít nhất 05 người có giấy phép hoạt động điện lực có chức năng giám sát thi công xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp (bản sao có chứng thực).

C. Cấp gia hạn:

Trước khi giấy phép hoạt động điện lực hết hạn sử dụng 6 tháng, tổ chức tư vấn phải lập hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép hoạt động điện lực.

- Đơn xin cấp gia hạn giấy phép hoạt động điện lực (Phụ lục 1 đính kèm);

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Quyết định thành lập Công ty);

- Danh sách trích ngang kèm theo bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp và hợp đồng lao động đã ký với tổ chức (Phụ lục 2 đính kèm);

- Danh sách các dự án tương tự mà tổ chức tư vấn đã thực hiện hoặc các chuyên gia chính của tổ chức tư vấn đã chủ trì, tham gia thực hiện trong thời gian 05 năm gần nhất;

- Danh mục trang thiết bị, phương tiện, phần mềm ứng dụng phục vụ công tác tư vấn do tổ chức đề nghị cấp phép;

- Bản sao Báo cáo tài chính của 03 năm gần nhất (đối với tổ chức đang hoạt động);

- Đối với lĩnh vực tư vấn các công trình đường dây và trạm biến áp đến 35kV phải có ít nhất 01 người có giấy phép hoạt động điện lực có chức năng tư vấn thiết kế (bản sao có chứng thực);

- Đối với lĩnh vực tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp đến 35kV phải có ít nhất 05 người có giấy phép hoạt động điện lực có chức năng giám sát thi công xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp (bản sao có chứng thực).

+ Đối với cá nhân hoạt động tư vấn:

A. Cấp mới:

- Đơn xin cấp giấy phép hoạt động điện lực (Phụ lục 3 đính kèm);

- Giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý người xin giấy phép;

- Bản sao các văn bằng chuyên ngành, chứng chỉ đã qua đào tạo liên quan đến lĩnh vực xin được cấp phép;

- Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn về hoạt động xin được cấp phép phải có xác nhận của tổ chức quản lý trực tiếp (Phụ lục 4 đính kèm);

- Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm và 05 công trình đã tham gia trong lĩnh vực điện (có xác nhận của chủ đầu tư).

B. Cấp sửa đổi, bổ sung:

- Đơn xin cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực (Phụ lục 3 đính kèm);

- Giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý người xin giấy phép;

- Bản sao các văn bằng chuyên ngành, chứng chỉ đã qua đào tạo liên quan đến lĩnh vực xin được cấp phép;
- Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn về hoạt động xin được cấp phép phải có xác nhận của tổ chức quản lý trực tiếp (Phụ lục 4 đính kèm);
- Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm và 05 công trình đã tham gia trong lĩnh vực điện (có xác nhận của chủ đầu tư).

C. Cấp gia hạn:

Trước khi giấy phép hoạt động điện lực hết hạn sử dụng 6 tháng, cá nhân hoạt động tư vấn phải lập hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép hoạt động điện lực.

- Đơn xin cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực (Phụ lục 3 đính kèm);
- Giấy giới thiệu của cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý người xin giấy phép;
- Bản sao các văn bằng chuyên ngành, chứng chỉ đã qua đào tạo liên quan đến lĩnh vực xin được cấp phép;
- Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn về hoạt động xin được cấp phép phải có xác nhận của tổ chức quản lý trực tiếp (Phụ lục 4 đính kèm);
- Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm và 05 công trình đã tham gia trong lĩnh vực điện (có xác nhận của chủ đầu tư).

+ Đối với đơn vị phân phối và bán lẻ điện nông thôn

A. Cấp mới:

- Đơn xin cấp giấy phép hoạt động điện lực (Phụ lục 5 đính kèm);
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do cơ quan quản lý cấp trên cấp;
- Bản sao Danh sách trích ngang cán bộ quản lý và nhân viên kỹ thuật kèm theo bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp (Phụ lục 6 đính kèm);
- Danh mục các hạng mục công trình chính như cấp điện áp, địa bàn hoạt động do đơn vị HTX kinh doanh điện nông thôn đang quản lý vận hành.

B. Cấp sửa đổi, bổ sung:

- Đơn xin cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực (Phụ lục 5 đính kèm);
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do cơ quan quản lý cấp trên cấp;
- Bản sao Danh sách trích ngang cán bộ quản lý và nhân viên kỹ thuật kèm theo bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp (Phụ lục 6 đính kèm);
- Danh mục các hạng mục công trình chính như cấp điện áp, địa bàn hoạt động do đơn vị HTX kinh doanh điện nông thôn đang quản lý vận hành;
- Bản sao Báo cáo tài chính năm gần nhất trước khi nộp đơn đăng ký cấp giấy phép.

C. Cấp gia hạn:

Trước khi giấy phép hoạt động điện lực hết hạn sử dụng 6 tháng, tổ chức tư vấn phải lập hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép hoạt động điện lực.

- Đơn xin cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực (Phụ lục 5 đính kèm);
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do cơ quan quản lý cấp trên cấp;

- Bản sao Danh sách trích ngang cán bộ quản lý và nhân viên kỹ thuật kèm theo bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp (Phụ lục 6 đính kèm);

- Danh mục các hạng mục công trình chính như cấp điện áp, địa bàn hoạt động do đơn vị HTX kinh doanh điện nông thôn đang quản lý vận hành.

- Bản sao Báo cáo tài chính năm gần nhất trước khi nộp đơn đăng ký cấp giấy phép.

* *Số lượng hồ sơ*: 02 (bộ).

- ***Thời hạn giải quyết***: Trong vòng 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- ***Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, cá nhân.

- ***Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính***:

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên được UBND Tỉnh ủy quyền cấp Giấy phép hoạt động điện lực.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương Phú Yên.

- ***Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***: Giấy phép hoạt động điện lực.

- ***Lệ phí***:

+ Cấp mới: 700.000 đồng (Bảy trăm ngàn đồng).

+ Cấp sửa đổi, bổ sung: 350.000 đồng.

- ***Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***:

+ Đơn đề nghị cấp mới, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực.

+ Danh sách trích ngang cán bộ quản lý và chuyên gia tư vấn.

- ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: Không.

- ***Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính***:

+ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004;

+ Nghị định số 105/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Điện lực;

+ Quyết định số 32/2006/QĐ-BCN ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) về qui định điều kiện, trình tự và thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi và quản lý sử dụng Giấy phép hoạt động điện lực và Quyết định số 15/QĐ-BCT ngày 01/7/2008 của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 32/2006/QĐ-BCN;

+ Quyết định số 600/2007/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2007 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ủy quyền cho Sở Công nghiệp (nay là Sở Công Thương) cấp, sửa đổi, thu hồi và quản lý sử dụng Giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

+ Quyết định số 1430/2007/QĐ-UBND ngày 09/8/2007 của UBND tỉnh Phú Yên.

2. Thủ tục tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng công trình điện

- ***Trình tự thực hiện***:

Bước 1: Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ;
- + Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;
- + Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h30'; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận kết quả: Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h30'; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

* **Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Văn bản chủ đầu tư đề nghị tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở;
- Bản sao Văn bản (hoặc thông báo) chủ trương cho phép triển khai các bước đầu tư xây dựng công trình;
- Bản sao Văn bản thoả thuận của cơ quan quản lý xây dựng về quy hoạch, kiến trúc, chỉ giới xây dựng, cao độ;
- Thuyết minh thiết kế cơ sở (theo khoản 2, Điều 8, NĐ 12/2009)
- Các bản vẽ thiết kế cơ sở (theo khoản 3, Điều 8, NĐ 12/2009);
- Bản sao Biên bản nghiệm thu của chủ đầu tư về hồ sơ thiết kế cơ sở.

* **Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:**

- + 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm C;
- + 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án nhóm B.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- + Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.
- + Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở.

- **Lệ phí:** Mức lệ phí bằng 25% phí thẩm định dự án.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- + Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003.

+ Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

+ Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư xây dựng công trình;

+ Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

+ Thông tư 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Quyết định số 1068/2009/QĐ-UBND ngày 12/6/2009 của UBND tỉnh Phú Yên về việc quy định phân cấp, ủy quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý;

+ Quyết định số 168/2010/QĐ-UBND ngày 01/02/2010 về sửa đổi, bổ sung một số điều của “Quy định phân cấp, ủy quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý” ban hành theo Quyết định số 1068/2009/QĐ-UBND ngày 12/6/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên.

IV. Lĩnh vực dầu khí

1. Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp phí, lệ phí;

- Nhận kết quả: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

* **Thành phần hồ sơ bao gồm:**

A. Cấp mới

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu (theo mẫu số 3-NĐ 84/2009));

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp chủ sở hữu cửa hàng, trạm bán lẻ xăng dầu;

- Bảng kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo quy định và tài liệu chứng minh tính hợp pháp về xây dựng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu, gồm:

+ Bản kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu (theo mẫu kèm theo hướng dẫn này);

+ Giấy phép xây dựng của cấp có thẩm quyền cho phép xây dựng cửa hàng bán lẻ xăng dầu;

- Bản sao hợp lệ chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh về kỹ thuật an toàn phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành.

B. Cấp bổ sung, sửa đổi:

Trường hợp có thay đổi các nội dung của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu, thương nhân phải lập hồ sơ như sau:

- Văn bản đề nghị bổ sung, sửa đổi;

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu đã được cấp;

- Các tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.

C. Cấp lại:

1. Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác, thương nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận. Hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị cấp lại;

- Bản gốc hoặc bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu (nếu có)

2. Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu hết hiệu lực thi hành, thương nhân phải lập hồ sơ như đối với trường hợp cấp mới quy định tại Điểm A Phần này và gửi về Sở Công Thương trước ba mươi (30) ngày, trước khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực.

Riêng đối với những cửa hàng bán lẻ xăng dầu không có Giấy phép xây dựng, hiện vẫn đang hoạt động, phù hợp với quy hoạch thì thương nhân phải có các loại giấy tờ chứng minh tính hợp pháp về xây dựng gồm: Ý kiến bằng văn bản của UBND huyện, thị xã, thành phố về cửa hàng xăng dầu này; Giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy chữa cháy và Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường của các cơ quan có thẩm quyền cấp đối với cửa hàng xăng dầu này.

* *Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).*

- **Thời hạn giải quyết:** Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận.

- **Phí, lệ phí:**

+ **Phí thẩm định:**

Khu vực thành phố, thị xã: 300.000đồng/điểm kinh doanh;

Các khu vực khác: 150.000đồng/điểm kinh doanh

+ **Lệ phí cấp giấy chứng nhận:**

Khu vực thành phố, thị xã: 50.000đồng/giấy;

Các khu vực khác: 25.000đồng/giấy.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu.

+ Bản kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

* **Điều kiện đối với đại lý bán lẻ xăng dầu:**

- Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có đăng ký kinh doanh xăng dầu;

- Có cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu doanh nghiệp hoặc đồng sở hữu;

- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo nghiệp vụ về kỹ thuật an toàn phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành.

* **Điều kiện đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu:**

- Địa điểm của cửa hàng bán lẻ xăng dầu phải phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Được xây dựng và trang thiết bị của cửa hàng phải theo đúng các quy định hiện hành về tiêu chuẩn cửa hàng kinh doanh xăng dầu do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo nghiệp vụ về kỹ thuật an toàn phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định hiện hành.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

+ Nghị định số 84/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

+ Công văn số 0917/BCT-TTTN ngày 21/01/2010 của Bộ Công Thương về việc thực hiện Nghị định số 84/2009/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

+ Thông tư liên bộ số 72TT/LB ngày 08/11/1996 của Liên Bộ Tài chính- Thương mại Hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định và lệ phí cấp giấy chứng nhận

đủ điều kiện kinh doanh thương mại quy định tại Nghị định số 02/CP ngày 05/01/1995 của Chính phủ.

V. Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu

1. Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả: Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

* *Thành phần hồ sơ bao gồm:*

A. Cấp mới:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá (theo mẫu Phụ lục 8-Thông tư số 02);

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận mã số thuế (nếu có);

- Văn bản giới thiệu của doanh nghiệp cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc của thương nhân bán buôn khác (nếu được sự chấp thuận của doanh nghiệp cung cấp sản phẩm thuốc lá cho thương nhân này), trong đó ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;

- Phương án kinh doanh, gồm:

+ Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh 03 năm trước đó, kèm theo bản sao của hợp đồng mua bán (hoặc đại lý mua bán) với các doanh nghiệp bán hàng (nếu đã kinh doanh); trong đó nêu rõ: các số liệu tổng hợp về loại sản phẩm thuốc lá, giá mua, giá bán, số lượng và trị giá mua, bán (tổng số và phân chia theo doanh nghiệp cung cấp sản phẩm thuốc lá và theo địa bàn kinh doanh), các khoản thuế đã nộp, lợi nhuận...;

+ Dự kiến kết quả kinh doanh cho năm tiếp theo kể từ năm thương nhân xin cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá; trong đó nêu rõ: tên, địa chỉ của doanh nghiệp sẽ bán hàng cho mình, loại sản phẩm thuốc lá, giá mua, giá bán, số lượng và trị giá mua, bán (tổng số và phân chia theo doanh nghiệp bán hàng và theo địa bàn kinh doanh), các khoản thuế sẽ nộp, lợi nhuận...;

+ Hình thức tổ chức bán hàng, phương thức quản lý hệ thống phân phối.

+ Bảng kê cơ sở vật chất kỹ thuật (kho hàng, phương tiện vận chuyển...) nguồn nhân lực phục vụ cho quá trình kinh doanh sản phẩm thuốc lá...;

+ Bảng kê Danh sách thương nhân đã hoặc sẽ thuộc hệ thống phân phối và các địa điểm bán lẻ (nếu có). Trong đó, bao gồm: tên thương nhân, địa chỉ trụ sở chính của thương nhân, địa chỉ cửa hàng bán buôn, bán lẻ sản phẩm thuốc lá (nếu có), mã số thuế, bản sao Giấy phép kinh doanh sản phẩm thuốc lá (nếu đã kinh doanh), địa bàn kinh doanh.

- Tài liệu chứng minh năng lực của doanh nghiệp, gồm:

+ Hồ sơ về kho hàng (hoặc khu vực chứa hàng) bao gồm: quyền sử dụng kho (là sở hữu, đồng sở hữu của thương nhân hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm), địa điểm, dung tích kho, các trang thiết bị và kỹ thuật áp dụng để bảo đảm bảo quản được chất lượng sản phẩm thuốc lá trong thời gian lưu kho;

+ Hồ sơ về phương tiện vận chuyển bao gồm: quyền sử dụng phương tiện vận chuyển (là sở hữu, đồng sở hữu của thương nhân hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm), năng lực vận chuyển, các trang thiết bị và kỹ thuật áp dụng để bảo đảm bảo quản được chất lượng sản phẩm thuốc lá trong thời gian vận chuyển;

+ Hồ sơ về năng lực tài chính: xác nhận vốn tự có hoặc bảo lãnh của doanh nghiệp bán hàng hoặc của ngân hàng nơi thương nhân mở tài khoản... về việc bảo đảm tài chính cho toàn bộ hệ thống phân phối của mình hoạt động bình thường.

B. Cấp bổ sung, sửa đổi:

Trường hợp có thay đổi các nội dung của Giấy phép kinh doanh sản phẩm thuốc lá; tổ chức/cá nhân phải lập 01 bộ hồ sơ gửi về Sở Công Thương. Hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;

- Bản sao Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá đã được cấp;

- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

C. Cấp lại:

Trường hợp Giấy phép kinh doanh sản phẩm thuốc lá bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy, tổ chức/cá nhân được cấp phép phải lập, nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại. Hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị cấp lại;

- Bản sao Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá đã cấp (nếu có).

Trường hợp Giấy phép kinh doanh sản phẩm thuốc lá hết thời hạn hiệu lực:

Trước thời hạn hết hiệu lực 30 ngày, tổ chức/cá nhân được cấp phép phải lập, nộp 01 bộ hồ sơ như đối với trường hợp cấp mới theo hướng dẫn này.

* *Số lượng hồ sơ:* 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá.

- **Lệ phí:**

* *Lệ phí cấp giấy phép:*

+ Khu vực thành phố, thị xã: 50.000đồng/giấy

+ Các khu vực khác: 25.000đ/giấy.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) sản phẩm thuốc lá.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

* *Điều kiện về chủ thể:*

+ Là doanh nghiệp được thành lập theo qui định của pháp luật và có đăng ký kinh doanh hoạt động mua, bán sản phẩm thuốc lá.

* *Điều kiện về địa điểm kinh doanh*

+ Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng, phù hợp với Quy hoạch hệ thống mạng lưới kinh doanh sản phẩm thuốc lá được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

* *Điều kiện về cơ sở vật chất và tài chính*

+ Có kho hàng (hoặc khu vực chứa hàng) phù hợp với qui mô kinh doanh của doanh nghiệp; đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm thuốc lá trong thời gian lưu kho;

+ Có phương tiện vận tải phù hợp với qui mô kinh doanh của doanh nghiệp; đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm thuốc lá trong thời gian vận chuyển;

+ Có năng lực tài chính bảo đảm cho toàn bộ hệ thống phân phối của mình hoạt động bình thường.

* *Điều kiện về tổ chức hệ thống phân phối*

+ Được doanh nghiệp cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc thương nhân bán buôn khác chọn làm thương nhân bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) và tổ chức hệ thống phân phối sản phẩm thuốc lá ổn định trên địa bàn.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;
+ Nghị định 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện;

+ Thông tư số 02/2011/TT-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2011 của Bộ Công Thương quy định hướng dẫn thực hiện Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá.

+ Thông tư liên bộ số 72 TT/LB ngày 08/11/1996 của Liên Bộ Tài chính - Thương mại hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định và lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thương mại qui định tại Nghị định số 02/CP ngày 05/01/1995 của Chính phủ.

2. Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ bao gồm:

A. Cấp mới:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá (theo mẫu Phụ lục 2 - Thông tư 02/2011);

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, trong đó có đăng ký kinh doanh mặt hàng nguyên liệu thuốc lá;

- Bảng kê diện tích, sơ đồ kho tàng, nhà xưởng, văn phòng làm việc và các khu phụ trợ khác;

- Bảng kê trang thiết bị: hệ thống thông gió, phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, ẩm kế, nhiệt kế, các phương tiện phòng chống sâu, mối mọt; các giá hoặc bục, kệ đỡ kiện thuốc lá;

- Bản kê danh sách lao động, bản sao hợp đồng lao động, chứng chỉ được đào tạo về kỹ thuật trồng thuốc lá đối với cán bộ quản lý đầu tư, hỗ trợ kỹ thuật và thu mua nguyên liệu;

- Bản sao Hợp đồng đầu tư trồng nguyên liệu thuốc lá với người trồng thuốc lá.

B. Cấp bổ sung, sửa đổi:

Trường hợp có thay đổi các nội dung của giấy chứng nhận đủ ĐKKDNL thuốc lá.

Hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá đã được cấp;

- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

C. Cấp lại:

Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá hết thời hạn hiệu lực:

Trước thời hạn hết hiệu lực 30 ngày, tổ chức/cá nhân được cấp phép phải lập, nộp 01 bộ hồ sơ như đối với trường hợp cấp mới theo hướng dẫn.

Trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy; tổ chức/cá nhân được cấp phép phải lập, nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại, hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị cấp lại;

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá đã được cấp (nếu có)

* *Số lượng hồ sơ:* 01 (bộ).

- Thời hạn giải quyết:

+ *Cấp mới:* 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

+ *Cấp bổ sung, sửa đổi:* 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

+ *Cấp lại:* 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

- **Lệ phí:**

* *Lệ phí cấp phép:*

+ Khu vực thành phố, thị xã: 50.000đồng/giấy.

+ Các khu vực khác: 25.000đồng/giấy.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai :

Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

** Điều kiện về chủ thể kinh doanh*

Là thương nhân có đăng ký kinh doanh mặt hàng nguyên liệu thuốc lá.

** Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và con người*

- Diện tích của cơ sở kinh doanh nguyên liệu bao gồm khu phân loại, đóng kiện và kho nguyên liệu phải phù hợp với quy mô kinh doanh, có tổng diện tích không dưới 500m²;

- Có kho riêng cho nguyên liệu thuốc lá. Kho phải có hệ thống thông gió và các trang thiết bị phù hợp yêu cầu bảo quản nguyên liệu thuốc lá bao gồm: các nhiệt kế, ẩm kế kiểm tra nhiệt độ và độ ẩm tương đối của không khí trong kho, các phương tiện phòng chống sâu, mối mọt; phải có đủ các giá hoặc bục, kệ đỡ kiện thuốc lá được sắp xếp cách mặt nền tối thiểu 20cm và cách tường, cột tối thiểu 50cm;

- Có hợp đồng với người lao động có trình độ nghiệp vụ, chuyên môn, hoặc kinh nghiệm nghề nghiệp để quản lý đầu tư, hỗ trợ kỹ thuật và thu mua nguyên liệu.

** Điều kiện về quy trình kinh doanh phù hợp với ngành, nghề mua, bán nguyên liệu thuốc lá*

- Điểm thu mua phải gắn biển hiệu ghi tên thương mại của thương nhân kinh doanh nguyên liệu thuốc lá;

- Phải công khai tiêu chuẩn phân cấp nguyên liệu thuốc lá theo quy định hiện hành tại điểm thu mua nguyên liệu thuốc lá kèm theo mẫu lá thuốc lá nguyên liệu;

- Phải có hợp đồng đầu tư trồng nguyên liệu thuốc lá với người trồng thuốc lá phù hợp với quy mô kinh doanh.

** Điều kiện về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ*

- Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm an toàn vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

+ Nghị định 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện;

+ Thông tư số 02/2011/TT-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2011 của Bộ Công Thương quy định hướng dẫn Nghị định số 119/2007/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất và kinh doanh thuốc lá;

+ Thông tư liên bộ số 72 TT/LB ngày 08/11/1996 của Liên Bộ Tài chính - Thương mại hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định và lệ phí cấp Giấy chứng nhận

đủ điều kiện kinh doanh thương mại qui định tại Nghị định số 02/CP ngày 05/01/1995 của Chính phủ.

3. Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) rượu

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

* *Thành phần hồ sơ bao gồm:*

A. Cấp mới:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh rượu;

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận mã số thuế;

- Phương án kinh doanh, gồm các nội dung (phương án này đóng thành 1 tập) gồm:

+ Đánh giá tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh 03 năm trước đó, kèm theo bản sao hợp lệ các hợp đồng mua bán (hoặc đại lý mua bán) với các nhà cung cấp rượu (nếu đã kinh doanh), trong đó nêu rõ: các số liệu tổng hợp về loại rượu, giá mua, giá bán, số lượng và trị giá mua, bán (tổng số và phân chia theo nhà cung cấp rượu và theo địa bàn kinh doanh), các khoản thuế đã nộp, lợi nhuận;

+ Dự kiến kết quả kinh doanh cho năm tiếp theo kể từ năm thương nhân xin cấp Giấy phép kinh doanh rượu, trong đó nêu rõ: tên, địa chỉ của nhà cung cấp rượu sẽ mua, loại rượu, giá mua, giá bán, số lượng và trị giá mua, bán (tổng số và phân chia theo nhà cung cấp rượu và theo địa bàn kinh doanh), các khoản thuế sẽ nộp, lợi nhuận;

+ Hình thức tổ chức bán hàng, phương thức quản lý hệ thống phân phối;

+ Bảng kê danh sách thương nhân đã hoặc sẽ thuộc hệ thống phân phối của mình, bao gồm: tên thương nhân, địa chỉ trụ sở chính của thương nhân, địa chỉ cửa hàng bán

rượu (nếu có), mã số thuế; bản sao hợp lệ Giấy phép kinh doanh rượu (nếu đã kinh doanh), địa bàn kinh doanh dự kiến;

+ Hồ sơ về kho hàng (hoặc hệ thống kho hàng), gồm: Địa điểm và năng lực (sức chứa) của kho; Tài liệu chứng minh quyền sử dụng kho (là sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm); Bảng kê thiết bị kiểm tra và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm trong kho; Các tài liệu liên quan đến an toàn về phòng cháy chữa cháy, về vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

- Văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng bán buôn, hợp đồng đại lý bán buôn với ít nhất một nhà cung cấp rượu;

- Hồ sơ về địa điểm kinh doanh, gồm:

+ Địa chỉ và mô tả khu vực kinh doanh rượu;

+ Tài liệu chứng minh quyền sử dụng địa điểm kinh doanh (là sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm);

+ Bảng kê thiết bị kiểm tra và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm trong khu vực kinh doanh rượu;

+ Các tài liệu liên quan đến an toàn về phòng cháy chữa cháy, về vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

B. Cấp lại:

Thời hạn hiệu lực của Giấy phép kinh doanh rượu là 05 năm kể từ ngày cấp. Trước thời điểm hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày, thương nhân phải có văn bản đề nghị cấp lại giấy phép gửi về Sở Công Thương để xem xét cấp lại.

* *Số lượng hồ sơ:* 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) rượu

- **Lệ phí:**

* *Phí thẩm định:*

+ Khu vực thành phố, thị xã: 300.000đ/điểm kinh doanh;

+ Các khu vực khác: 150.000đ/điểm kinh doanh.

* *Lệ phí cấp giấy phép:*

+ Khu vực thành phố, thị xã: 50.000đ/Giấy.

+ Các khu vực khác: 25.000đ/Giấy.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai :**

Đơn đề nghị cấp giấy phép kinh doanh bán buôn (hoặc đại lý bán buôn) rượu.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Thương nhân là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật và có đăng ký kinh doanh mua, bán rượu;

+ Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng;

+ Có kho hàng (hoặc hệ thống kho hàng) phù hợp với qui mô kinh doanh của doanh nghiệp, bảo đảm những điều kiện về bảo quản chất lượng rượu, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

+ Có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng bán buôn, hợp đồng đại lý bán buôn với ít nhất một nhà cung cấp rượu (thương nhân nhập khẩu, cơ sở sản xuất hoặc của thương nhân bán buôn khác); tổ chức hệ thống phân phối ổn định trên địa bàn.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

+ Nghị định 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện;

+ Thông tư số 10/2008/TT-BCT ngày 25/7/2008 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07/4/2008 của Chính Phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

+ Thông tư liên bộ số 72 TT/LB ngày 08/11/1996 của Liên Bộ Tài chính - Thương mại hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định và lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thương mại qui định tại Nghị định số 02/CP ngày 05/01/1995 của Chính phủ.

4. Thủ tục cấp Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí

- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ bao gồm:

A. Cấp mới:

- Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp (theo mẫu MĐ-1).
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Văn bản xác nhận của ngân hàng về số tiền ký quỹ theo quy định tại Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 110/2005/NĐ-CP;
- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trong trường hợp kinh doanh hàng hoá thuộc danh mục hàng hoá kinh doanh có điều kiện;
- Danh sách và lý lịch của những người đứng đầu doanh nghiệp có ảnh và xác nhận của công an xã, phường nơi cư trú. Đối với người nước ngoài, phải có xác nhận của Đại sứ quán hoặc cơ quan lãnh sự tại Việt Nam của nước người đó mang quốc tịch;
- Chương trình bán hàng có các nội dung quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 110/2005/NĐ-CP;
- Chương trình đào tạo người tham gia có các nội dung quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 7 Nghị định số 110/2005/NĐ-CP.

B. Cấp bổ sung

Trường hợp có những thay đổi liên quan đến nội dung của Chương trình bán hàng, doanh nghiệp phải lập 01 bộ hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp bổ sung Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp. Hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp bổ sung Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp (theo mẫu MĐ-2);
- Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp đã được cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Các tài liệu liên quan đến những nội dung thay đổi của chương trình bán hàng;

C. Cấp lại

* *Trường hợp Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp bị rách, nát, doanh nghiệp có quyền lập 01 bộ hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp, hồ sơ gồm :*

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp (theo mẫu MĐ-3 kèm theo Hướng dẫn này);
- Bản chính Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp bị rách, nát.

* *Trường hợp Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp bị mất, doanh nghiệp phải lập 01 bộ hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp, hồ sơ gồm :*

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp (theo mẫu MĐ-3 kèm theo Hướng dẫn này).

* *Trường hợp Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp bị thu hồi hoặc bị tước quyền sử dụng:*

- Cơ quan cấp Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp không xem xét hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp đối với trường hợp doanh nghiệp đã bị thu hồi hoặc bị tước quyền sử dụng Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp trong thời hạn 1 năm kể từ ngày có quyết định thu hồi hoặc quyết định tước quyền sử dụng;

- Việc cấp lại Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp cho doanh nghiệp đã bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi hoặc bị tước quyền sử dụng Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp được thực hiện như trường hợp cấp mới Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp.

* *Số lượng hồ sơ*: 01 (bộ).

- Thời hạn giải quyết:

+ Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với hồ sơ cấp lần đầu và hồ sơ cấp bổ sung giấy đăng ký

+ Trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với hồ sơ cấp lại giấy đăng ký.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký bán hàng đa cấp.

- Lệ phí:

Cấp mới: 300.000đ/giấy.

Cấp bổ sung: 200.000đ/giấy.

Cấp lại: 100.000đ/giấy.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ:

Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Đã thực hiện ký quỹ theo quy định tại Điều 17 Nghị định này.

+ Kinh doanh hàng hóa phù hợp với ngành nghề ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp.

+ Có đủ điều kiện kinh doanh hoặc được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật trong trường hợp kinh doanh hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa kinh doanh có điều kiện.

+ Có Chương trình bán hàng minh bạch và không trái pháp luật.

+ Có chương trình đào tạo người tham gia rõ ràng.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Cảnh tranh ngày 03 tháng 12 năm 2004;

+ Nghị định số 110/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp;

+ Thông tư số 19/2005/TT-BTM ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) hướng dẫn một số nội dung quy định tại Nghị định số 110/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp;

+ Thông tư số 35/2011/TT-BCT ngày 23 tháng 9 năm 2011 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số nội dung về thủ tục hành chính tại Thông tư số 19/2005/TT-BTM ngày 08 tháng 11 năm 2005 hướng dẫn một số nội dung quy định tại Nghị định số 110/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2005 của Chính phủ về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp.

+ Quyết định số 92/2005/QĐ-BTC ngày 09 tháng 12 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy đăng ký tổ chức bán hàng đa cấp.

VI. Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác

1. Thủ tục cấp giấy phép sản xuất rượu

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30 đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí

- Nhận kết quả: Giấy phép sản xuất rượu.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

* *Thành phần hồ sơ bao gồm:*

Đối với những dự án đầu tư sản xuất rượu có quy mô dưới 03 triệu lít/năm tại địa phương. Hồ sơ gồm:

A. Cấp mới

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu;

- Bản sao Giấy phép đầu tư hoặc chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận mã số thuế;

- Tài liệu liên quan đến cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và con người, gồm:

+ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trong 05 năm gần nhất, trong đó cần nêu rõ chỉ tiêu sản lượng sản xuất đối với từng nhóm sản phẩm rượu, các khoản thuế đã nộp, lợi nhuận (đối với các cơ sở sản xuất rượu đang hoạt động);

+ Dự kiến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (sản lượng từng nhóm sản phẩm, nộp thuế, lợi nhuận) cho 05 năm tiếp theo kể từ năm xin cấp Giấy phép;

+ Bảng kê danh mục máy móc, thiết bị chuyên ngành các công đoạn chính như nấu, lên men, chưng cất, chiết rót...;

+ Bảng kê danh mục thiết bị chuyên ngành đo lường, kiểm tra chất lượng men rượu, hàm lượng đường, nồng độ cồn;

+ Bảng kê danh mục các máy móc, thiết bị để kiểm tra nhiệt độ, độ ẩm; bản thiết kế hệ thống điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm;

+ Bảng kê diện tích, sơ đồ thiết kế nhà xưởng, kho tàng, văn phòng làm việc và các khu phụ trợ khác; Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu nhà xưởng, công trình và quyền sử dụng đất (hợp đồng thuê, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...);

+ Bản sao Bằng cấp, giấy chứng nhận chuyên môn, Giấy chứng nhận sức khỏe và Hợp đồng lao động với người lao động kỹ thuật, người trực tiếp sản xuất;

- Tài liệu liên quan đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm:

+ Bản sao Hồ sơ đăng ký chất lượng, bản công bố tiêu chuẩn chất lượng;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Bản sao các giấy tờ xác nhận quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp nhãn hiệu hàng hóa cho các sản phẩm rượu;

- Tài liệu liên quan đến bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ:

+ Bản sao Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp;

+ Bản sao Văn bản thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy hoặc biên bản kiểm tra đảm bảo an toàn về phòng cháy chữa cháy do cơ quan cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có thẩm quyền cấp;

+ Hồ sơ thiết kế và danh mục phương tiện, thiết bị hệ thống phòng cháy, chữa cháy.

B. Cấp lại

Trường hợp giấy phép hết thời hạn hiệu lực.

Tổ chức, cá nhân được cấp phép tiến hành lập hồ sơ như đối với trường hợp cấp mới.

* *Số lượng hồ sơ:* 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép sản xuất rượu.

- **Lệ phí:**

* **Phí thẩm định:**

Khu vực thành phố, thị xã: 300.000đ/điểm kinh doanh.

Các khu vực khác: 150.000đ/điểm kinh doanh.

* **Lệ phí cấp giấy phép:**

- Khu vực thành phố, thị xã: 50.000đ/Giấy

- Các khu vực khác: 25.000đ/Giấy.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp giấy sản xuất rượu.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

* **Điều kiện về chủ thể:**

Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật có đăng ký kinh doanh sản xuất rượu.

* **Điều kiện về đầu tư:**

Quy mô, địa điểm đầu tư cơ sở sản xuất phải phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Bia - Rượu - Nước giải khát.

* **Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, con người:**

+ Có dây chuyền máy móc thiết bị chuyên ngành để thực hiện các công đoạn chính như nấu, lên men, chưng cất, chiết rót... phù hợp với các công đoạn và quy mô sản xuất;

+ Có quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm rượu đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;

+ Có các thiết bị để đo lường, kiểm tra chất lượng men rượu, hàm lượng đường, nồng độ cồn trong quá trình sản xuất;

+ Diện tích cơ sở sản xuất bao gồm khu chế biến và khu bảo quản có tổng diện tích không dưới 500m², trong đó phải bố trí kho riêng cho bảo quản sản phẩm;

+ Có các thiết bị để kiểm tra nhiệt độ, độ ẩm và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm của khu chế biến và khu bảo quản phù hợp quy mô sản xuất;

+ Phải có hợp đồng lao động với người có đủ trình độ kỹ thuật, chuyên môn (có bằng trung cấp trở lên) hoặc có kinh nghiệm lâu năm (nghệ nhân có giấy chứng nhận) phù hợp với ngành nghề sản xuất rượu;

+ Người lao động tham gia trực tiếp sản xuất phải có giấy chứng nhận đủ điều kiện sức khỏe, không mắc bệnh truyền nhiễm do cơ quan y tế cấp.

* **Điều kiện về chất lượng và vệ sinh an toàn sản phẩm rượu**

+ Phải đáp ứng các yêu cầu về chất lượng, vệ sinh theo quy chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn cơ sở và quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm của Bộ Y tế.

** Điều kiện về sở hữu nhãn hiệu hàng hóa*

+ Phải có quyền sở hữu hoặc sử dụng hợp pháp nhãn hiệu hàng hóa đã được đăng ký và được bảo hộ tại Việt Nam.

** Điều kiện về bảo vệ môi trường và phòng chống cháy nổ*

+ Dây chuyền máy móc thiết bị phải được bố trí trong không gian đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường, an toàn lao động và phòng chống cháy nổ;

+ Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy bảo đảm phòng chống cháy nổ theo quy định.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

+ Nghị định 40/2008/NĐ-CP ngày 07/4/2008 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

+ Thông tư số 10/2008/TT-BCT ngày 25/7/2008 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 40/2008/NĐ-CP ngày 07/4/2008 của Chính Phủ về sản xuất, kinh doanh rượu.

+ Thông tư liên bộ số 72 TT/LB ngày 08/11/1996 của Liên Bộ Tài chính - Thương mại hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định và lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thương mại qui định tại Nghị định số 02/CP ngày 05/01/1995 của Chính phủ.

VII. Lĩnh vực xúc tiến thương mại

1. Xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

** Thành phần hồ sơ bao gồm:*

- Văn bản đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại;
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh- đầu tư, Quyết định thành lập hoặc các quyết định khác có giá trị pháp lý tương đương theo quy định của pháp luật;
- Bằng chứng chứng minh chất lượng, danh hiệu của hàng hóa, dịch vụ tham gia hội chợ, triển lãm thương mại hoặc uy tín, danh hiệu của thương nhân, tổ chức hoặc cá nhân tham gia hội chợ, triển lãm thương mại phù hợp với tên, chủ đề của hội chợ, triển lãm thương mại (nếu có).

Trường hợp thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký tổ chức hội chợ triển lãm thương mại. Hồ sơ gồm:

- Văn bản đề nghị thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại trước thời gian khai mạc hội chợ triển lãm 30 ngày.

** Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).*

- Thời hạn giải quyết:

- + Trước ngày 01/11 năm trước năm tổ chức đối với trường hợp thương nhân đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước trước ngày 01/10 của năm trước năm tổ chức;
- + Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp thương nhân đăng ký trước ngày khai mạc hội chợ triển lãm thương mại chất nhất 30 ngày.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- + Cơ quan quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.
- + Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận.

- Lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- + Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- + Nghị định 37/2006/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại;
- + Thông tư liên tịch 07/2007/TTLT-BTM-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2007 của Liên Bộ Thương mại - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về khuyến mại và hội chợ, triển lãm thương mại.

VIII. Lĩnh vực quản lý hoạt động thương mại của các tổ chức và cá nhân Việt Nam ở nước ngoài và của nước ngoài tại Việt Nam

1. Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

- Trình thực thực hiện:

Bước 1: Doanh nghiệp chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại;

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30 đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí

- Nhận kết quả: Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

Thời gian: Sáng từ 7h đến 11h; Chiều từ 13h30' đến 16h30' vào các ngày làm việc trong tuần.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính Nhà nước

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

* **Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ có giá trị tương đương. (*Trường hợp Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ có giá trị tương đương có quy định thời hạn hoạt động của thương nhân nước ngoài thì thời hạn phải còn ít nhất là 1 năm*);

- Bản sao Báo cáo tài chính có kiểm toán hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương chứng minh được sự tồn tại và hoạt động thực sự của thương nhân trong năm tài chính gần nhất;

- Bản sao Điều lệ hoạt động của thương nhân nước ngoài (nếu có);

- Bản sao Hộ chiếu (nếu là người nước ngoài) hoặc giấy chứng minh nhân dân (nếu là người Việt Nam) của người đứng đầu VPĐD;

- Bản sao Hợp đồng thuê địa điểm đặt trụ sở Văn phòng đại diện.

* **Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép thành lập VP đại diện.

- **Lệ phí:** 1.000.000đồng/giấy.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Thương mại ngày 14/6/2005.

+ Nghị định số 72/2006/NĐ-CP ngày 25/7/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.

+ Thông tư số 11/2006/TT-BTM ngày 28/9/2006 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) hướng dẫn thực hiện Nghị định số 72/2006/NĐ-CP ngày 25/7/2006 của Chính phủ.

+ Thông tư số 73/1999/TT-BTC ngày 14/6/1999 của Bộ Tài chính hướng dẫn thu lệ phí cấp giấy phép đặt văn phòng đại diện thường trú của tổ chức kinh tế nước ngoài tại Việt Nam.